

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



Tiểu luận kết thúc học phần

Học phần: Logic học đại cương

ĐỀ TÀI: *Phép phân chia khái niệm và các lỗi logic vi phạm quy tắc
phân chia khái niệm thông qua ví dụ cụ thể*

Giảng viên hướng dẫn : TS Đào Thị Hữu

Sinh viên thực hiện : Nguyễn Văn Hồng

Lớp : K22LKTC

Mã sinh viên : 22A4060272

Hà nội, ngày 14 tháng 7 năm 2020

MỤC LỤC

LỜI MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài.....	1
2. Mục tiêu nghiên cứu và nhiệm vụ nghiên cứu.....	1
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	1
4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu	1
5. Ý nghĩa lý luận và ý nghĩa thực tiễn.....	2
PHẦN I : LÝ LUẬN VỀ PHÉP PHÂN CHIA KHÁI NIỆM	3
1.1 Nguồn gốc và bản chất của phép phân chia khái niệm	3
1.2 Cấu tạo của phép phân chia.....	4
1.3 Chức năng của phép phân chia : vạch chỉ ra những đối tượng nằm trong ngoại diên của khái niệm bị phân chia	4
1.4 Các quy tắc phân chia khái niệm.....	5
1.5 Các kiểu phân chia khái niệm	6
1.6 Sự thống nhất giữa phân chia và định nghĩa	7
2.1 Liên hệ thực tiễn : Các ví dụ về lỗi logic vi phạm quy tắc phân chia khái niệm.....	9
KẾT LUẬN	12
TÀI LIỆU THAM KHẢO	13

LỜI MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Phép phân chia khái niệm là một đề tài quen thuộc với nhiều bạn sinh viên, không chỉ đối với sinh viên mà trong cuộc sống hằng ngày phép phân chia khái niệm cũng được sử dụng thường xuyên nhưng không phải ai cũng nắm rõ được lý luận của phép phân chia qua đó áp dụng vào thực tế tiến hành phân chia một cách chính xác. Thay vào đó mọi người thường vi phạm các lỗi logic thông qua phép phân chia như phân chia thừa hay thiếu thành phần ngoại diên của khái niệm, phân chia không cùng cơ sở, v.v.. chính vì vậy em chọn vấn đề “ phép phân chia khái niệm và các lỗi logic vi phạm quy tắc phân chia khái niệm thông qua các tình huống thực tế” để làm đề tài nghiên cứu.

2. Mục tiêu nghiên cứu và nhiệm vụ nghiên cứu

Mục tiêu nghiên cứu: làm rõ một số vấn đề lý luận về phép phân chia khái niệm. Chỉ ra các lỗi logic vi phạm quy tắc phân chia khái niệm trong thực tế, Từ đó rút ra giải pháp để xây dựng và sử dụng tốt khái niệm

Nhiệm vụ nghiên cứu: phân tích, làm rõ một số vấn đề lý luận về phép phân chia khái niệm. Đưa ra một số tình huống thực tế và phân tích để chỉ ra các lỗi vi phạm quy tắc phân chia khái niệm và đưa ra những giải pháp tốt để xây dựng và sử dụng tốt khái niệm trong học tập và cuộc sống

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu : phép phân chia khái niệm

Phạm vi nghiên cứu : trên cả nước, trong giai đoạn hiện nay

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

Cơ sở lý luận : Quan điểm của logic học hình thức về hình thức và quy luật của tư duy

Phương pháp nghiên cứu : phân tích, tổng hợp, khái quát hóa và hệ thống hóa

5. Ý nghĩa lý luận và ý nghĩa thực tiễn

Ý nghĩa lý luận : hiểu rõ một số vấn đề lý luận về phân chia khái niệm

Ý nghĩa thực tiễn : áp dụng vào cuộc sống một cách hoàn thiện

PHẦN I : LÝ LUẬN VỀ PHÉP PHÂN CHIA KHÁI NIỆM

1.1 Nguồn gốc và bản chất của phép phân chia khái niệm

Nếu định nghĩa khái niệm là thao tác nhằm vào nội hàm của khái niệm thì phân chia khái niệm lại là thao tác nhằm ngoại diên của khái niệm để vạch ra ngoại diên của các khái niệm chung trong khái niệm loại theo một căn cứ xác định

Phân chia khái niệm là một thao tác logic gắn bó chặt chẽ với hoạt động thực tiễn của con người, trong quá trình lao động con người chia các đối tượng ra thành các bộ phận, chia nhau những thứ khai thác được, phân phối chúng và sự lặp đi lặp lại đã sinh ra và dần định hình khả năng chia sẻ trong tư tưởng nhóm các đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn

Tương tự hoạt động thực tiễn, thao tác này cũng lấy “ phân chia” làm tên gọi (nguyên từ latinh “ Davisio”) có nghĩa là phân chia, phân phối, phân phát

Ví dụ khi chia khái niệm “luật” theo tiêu chí về lĩnh vực tác động sẽ thu được các khái niệm thành phần như luật kinh tế, luật lao động, luật đất đai,..v..v

Sở dĩ có thể phân chia khái niệm được là vì, một tính xác định về chất (là cơ sở của phép định nghĩa) các đối tượng hiện thực có thể thể hiện ở hình thức khác nhau. Điều đó phụ thuộc vào quan hệ qua lại của đối tượng đối với các đối tượng khác, vào mức độ biến đổi và sự phát triển của nó. Sự hiện hữu của các hình thức thể hiện như thế là cơ sở khách quan của phân chia. Nếu định nghĩa trả lời câu hỏi “ đối tượng là gì”, thì phân chia trả lời cho câu hỏi “ đối tượng ấy có những hình thức nào”

Nhìn chung , phân chia khái niệm cần trong ba trường hợp:

Thứ nhất, khi phải vạch ra không chỉ bản chất của tư duy, mà còn cả các hình thức thể hiện và phát triển nó

Thứ hai, khi đối thoại không rõ lĩnh vực ứng dụng của khái niệm

Thứ ba, đôi khi do tính đa nghĩa của từ nào đó(trường hợp các từ đồng âm khác nghĩa). Chỉ ra các nghĩa của nó về thực chất đã là phân chia khái niệm

1.2 Cấu tạo của phép phân chia

Gồm ba bộ phận là khái niệm bị phân chia, cơ sở của phép phân chia, những khái niệm thu được sau phân chia

- Khái niệm bị phân chia : là khái niệm loại mà từ đó ta vạch, chỉ ra các khái niệm chứa trong nó (ký hiệu là A)

- Cơ sở của phân chia : là căn cứ dấu hiệu, mà dựa vào đó ta chia khái niệm loại ra thành các khái niệm chứa trong đó. Khi thực hiện thao tác phân chia khái niệm cần lưu ý là việc lựa chọn cơ sở phân chia sẽ quyết định giá trị khoa học và thực tiễn của phép phân chia. Mặt khác cũng cần phân biệt phân chia khái niệm như là việc vạch ra các khái niệm chứa bị bao chứa trong khái niệm loại với việc chia một chỉnh thể thành các bộ phận

Ví dụ : phân chia khái niệm “ người” ta có thể dựa vào rất nhiều căn cứ như : giới tính, màu da, lứa tuổi, quốc tịch,..v..v

Phân chia khái niệm nhà nước ta có thể dựa vào rất nhiều căn cứ như : lãnh thổ, hình thái kinh tế,v..v..

- Các khái niệm chứa thành phần : là các khái niệm thu được sau khi phân chia (ký hiệu là A1, A2,A3,...)

Ví dụ : phân chia khái niệm “ người” theo căn cứ là màu da sẽ được người da trắng, người da đen, da màu, da đỏ

1.3 Chức năng của phép phân chia : vạch chỉ ra những đối tượng nằm trong ngoại diên của khái niệm bị phân chia

1.4 Các quy tắc phân chia khái niệm

- Phân chia phải cân đối: ngoại diện của khái niệm bị phân chia phải bằng tổng ngoại diện của các khái niệm sau phân chia $A = A_1 + A_2 + \dots + A_n$. Vi phạm quy tắc này sẽ dẫn đến một trong các lỗi sau:

+ Chia thiếu thành phần : khi không chỉ ra đủ các khái niệm chung tổng khái niệm bị phân chia. Tổng ngoại diện của các khái niệm sau phân chia nhỏ hơn ngoại diện của khái niệm bị phân chia $A_1 + A_2 + \dots + A_n < A$

Ví dụ: chia khái niệm “người” theo cơ sở màu da mà chỉ thu được hai khái niệm thành phần là “người da trắng” và “người da vàng” trong khi loài người còn có hai màu da khác nữa

+ Chia thừa thành phần : khi các khái niệm chung thành phần thu được thừa ra so với ngoại diện của khái niệm loại bị phân chia $A_1 + A_2 + \dots + A_n > A$

Ví dụ : chia khái niệm “nguyên tố hóa học” thành các khái niệm “kim loại”, “phi kim” và “khoáng chất”, trong ví dụ này khái niệm “khoáng chất” là thành phần thừa của khái niệm “nguyên tố hóa học”

+ Chia vừa thừa vừa thiếu thành phần : khi ngoại diện của các khái niệm thành phần thu được không đúng bằng ngoại diện của khái niệm bị chia : $A_1 + A_2 + \dots + A_n \neq A$

- Phân chia phải cùng một cơ sở : phải giữ nguyên căn cứ phân chia trong suốt quá trình phân chia, điều này có nghĩa không phải chỉ có một cơ sở phân chia duy nhất cho một khái niệm, mà tùy vào đối tượng và mục đích của phép phân chia ta có thể lựa chọn các căn cứ phân chia khác nhau. Nhưng khi đã bắt đầu chia thì chỉ được phép chọn một căn cứ và phải chia xong ở căn cứ ấy mới được chuyển sang căn cứ khác. Khi căn cứ phân chia bị đổi giữa chừng là đã vi phạm quy tắc này

Ví dụ: khi chia khái niệm “lịch sử” theo giai đoạn ta được các khái niệm thành phần như “lịch sử cổ đại”, “lịch sử trung đại”, “lịch sử cận đại”,

“lịch sử tự nhiên”, v.v .. thì khái niệm lịch sử tự nhiên không cùng cơ sở với các khái niệm trên

- Các khái niệm thu được sau phân chia phải ngang hàng : ngoại diên của chúng phải tách rời nhau

Ví dụ khi phân chia khái niệm “khoa học” thành “khoa học tự nhiên” và “khoa học xã hội” và “toán học” thì ở đây toán học đã bao hàm trong khái niệm khoa học tự nhiên

- Phân chia phải liên tục cùng cấp độ : khi phân chia thì phải từ khái niệm loại vạch ra các khái niệm chủng gần nhất, nếu vi phạm quy tắc này sẽ mắc lỗi nhảy vọt

Ví dụ : phân chia khái niệm chiến tranh thành chiến tranh chính nghĩa, chiến tranh phi nghĩa, chiến tranh nội bộ thì ở đây khái niệm chiến tranh nội bộ không cùng cấp độ với các thành phần còn lại

1.5 Các kiểu phân chia khái niệm

- Phân chia theo dấu hiệu biến đổi: là phân chia khái niệm loại thành các khái niệm chủng , sao cho mỗi chủng vẫn giữ được dấu hiệu nào đó của loại, đồng thời lại có những dấu hiệu bản chất của chủng. Cơ sở phân chia có thể là dấu hiệu bản chất hay không bản chất, dấu hiệu nội dung hay thuần túy hình thức bên ngoài

Ví dụ phân chia khái niệm lịch sử thành các khái niệm lịch sử tự nhiên, lịch sử xã hội

- Phân đôi khái niệm : chia ngoại diên của khái niệm thành hai phần mâu thuẫn, loại trừ nhau, ở đây mỗi dấu hiệu của phần này sẽ không có trong phần còn lại

Ví dụ phân chia khái niệm động vật thành động vật có xương sống và động vật không xương sống

Khi thực hiện thao tác phân đôi khái niệm thì luôn phải thực hiện nó theo một cơ sở nhất định và luật phải đảm bảo tính cân đối

- Phân nhóm khái niệm: là sắp xếp các đối tượng thành các lớp theo sự giống nhau giữa chúng, sao cho các lớp này có vị trí xác định đối với các lớp khác, phân nhóm chính là một dạng phân chia đặc biệt, dựa vào dấu hiệu bản chất để phân chia liên tiếp từ khái niệm loại đến khái niệm chủng theo các quy tắc phân chia

Ví dụ như việc phân nhóm các nguyên tố hóa học trong bảng tuần hoàn Mendeleev, phân nhóm nhân viên trong công ty dựa vào lĩnh vực phụ trách

Có hai kiểu phân nhóm là phân nhóm tự nhiên và phân nhóm bổ trợ

+ Phân nhóm tự nhiên: là sắp xếp các đối tượng theo lớp xác định dựa vào dấu hiệu bản chất của chúng. Đây là hình thức phân nhóm cho phép xác định thuộc tính của đối tượng mà không cần kiểm tra bằng thực nghiệm thường được sử dụng nhiều nhất trong các khoa học như sinh học, hóa học, ngữ học

+ Phân nhóm bổ trợ : là kiểu phân nhóm dựa vào các dấu hiệu bên ngoài không bản chất của đối tượng, nhưng lại có ích cho việc tìm kiếm đối tượng

Ví dụ : lập thư mục sách theo tên tác giả, tên sách hay theo tiếng (ngôn ngữ)

1.6 Sự thống nhất giữa phân chia và định nghĩa

Trong thực tiễn tư duy sinh động phân chia và định nghĩa nằm trong sự thống nhất, liên hệ qua lại và tương tác lẫn nhau. Sở dĩ như vậy là do sự thống nhất nội hàm và ngoại diên khái niệm được vạch mở nhờ định nghĩa và phân chia. Sự thống nhất và tương tác qua lại của các thao tác logic ấy thể hiện trên hai mặt

Một mặt, định nghĩa vạch ra bản chất, tính xác định về chất của đối tượng, đồng thời tạo cơ sở cho phép phân chia. Để phân ra được các kiểu hay hình thức của đối tượng, cần xuất phát từ bản chất của nó

Mặt khác, phép phân chia bổ sung cho phép định nghĩa, nếu như định nghĩa ở vạch mở bản chất của đối tượng độc lập với các hình thức thể hiện của nó, dường như tạm gác chúng lại, thì ở phép phân chia tư duy lại tập trung vào việc vạch ra các hình thức ấy. Chỉ có như vậy mới phân tích đầy đủ, toàn diện

PHẦN II: LIÊN HỆ THỰC TIỄN VÀ LIÊN HỆ BẢN THÂN

2.1 Liên hệ thực tiễn : Các ví dụ về lỗi logic vi phạm quy tắc phân chia khái niệm

-Vi phạm quy tắc thứ nhất : phân chia phải cân đối

Ví dụ: Trong một buổi học về lịch sử, cô giáo ra đề cho cả lớp tiến hành phân loại nhà nước theo các tiêu chí tự chọn. Ba học sinh Lan, Hoa, Đông dơ tay lên bảng trả lời câu hỏi. Lan phân chia thành bốn kiểu nhà nước là nhà nước tư sản, nhà nước xã hội chủ nghĩa và nhà nước chủ nô, nhà nước phong kiến theo tiêu chí hình thái kinh tế. Hoa phân chia thành nhà nước có vua và nhà nước tư sản, nhà nước chủ nô. Đông phân chia thành nhà nước thành nhà nước phong kiến, nhà nước tư sản, nhà nước chủ nô

Phân tích: trong ví dụ trên Lan đã tuân theo quy tắc của phân chia khái niệm chia đầy đủ nhà nước theo tiêu chí hình thái kinh tế cho tới khi chia xong, bạn Hoa trong quá trình phân chia lại chia thừa thành phần đó là nhà nước có vua và phân chia không đầy đủ, còn thiếu nhà nước xã hội chủ nghĩa và nhà nước phong kiến như vậy Hoa đã phân chia vừa thừa vừa thiếu vi phạm quy tắc thứ nhất của phép phân chia khái niệm. Đông đã vi phạm quy tắc thứ này phân chia thiếu thành phần vì còn nhà nước xã hội chủ nghĩa

-Vi phạm quy tắc thứ hai : phân chia phải cùng một cơ sở

Ví dụ : Trong một lần phát biểu tại buổi gặp mặt thường niên của bạn bè, kể về cuộc sống của nhau, ông An có nói: tôi bị thương ba lần trong tháng này một lần ở tay, một lần ở đùi và một lần ở chùa Láng

Phân tích : trong ví dụ trên ông An đã vi phạm quy tắc hai của phép phân chia khái niệm không cùng cơ sở, ông nói một lần ở tay và đùi đó là vị trí bị thương nhưng một lần ở chùa Láng đó là địa điểm bị thương

-Vi phạm quy tắc thứ ba : phân chia phải liên tục, cùng cấp độ

Ví dụ : một học sinh phân chia khái niệm “từ” thành danh từ, hư từ và thán từ. Ở đây học sinh đã mắc lỗi phân chia nhảy vọt : Từ được phân làm ba loại lần lượt là thực từ, hư từ và thán từ. Trong đó danh từ thuộc vào thực từ học sinh đã nêu luôn danh từ bỏ qua thực từ

Trên đây là 3 ví dụ về 3 lỗi thường gặp trong cuộc sống hằng ngày trong việc phân chia khái niệm mà mọi người hay vi phạm, từ đó đòi hỏi chúng ta phải nắm bắt chắc kiến thức và vận dụng đúng vào thực tiễn sẽ giúp ích rất nhiều trong cuộc sống hằng ngày

2.1 Liên hệ bản thân

Trong cuộc sống hằng ngày phân chia khái niệm đóng vai trò rất quan trọng, gắn bó chặt chẽ đối với hoạt động thực tiễn của con người. Để tiến hành nghiên cứu một lớp nào đó gồm nhiều đối tượng mà tính chất nghiên cứu phức tạp và có liên hệ chặt chẽ với các đặc điểm riêng của các đối tượng đó thì để cho đơn giản, ta tiến hành phân chia lớp các đối tượng đang xét ra thành nhiều phân lớp rồi tiến hành nghiên cứu tính chất mình quan tâm ở các đối tượng thuộc các phân lớp như vậy sẽ dễ dàng hơn rất nhiều. Trong thời đại dịch covid 19 vừa qua để tiến hành hỗ trợ sinh viên trong quá trình học tập tại thành phố Hà Nội, đây là vấn đề khá phức tạp lại phụ thuộc nhiều vào chỗ ở hiện nay của gia đình sinh viên nên để cho đơn giản ta chia số sinh viên này thành hai lớp, phân lớp sinh viên có gia đình đang sinh sống ở Hà Nội và phân lớp sinh viên có gia đình hiện không sinh sống ở Hà Nội, phân chia này giúp ta tìm hiểu rõ hơn về hoàn cảnh của từng sinh viên từ đó có các gói hỗ trợ phù hợp hơn. Hay trong việc hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng bởi lũ lụt ta cũng tiến hành phân chia thành các gia đình có ảnh hưởng nghiêm trọng, các gia đình có ảnh hưởng nhẹ. Việc phân chia làm ta tìm hiểu rõ hơn về từng đối tượng phân chia đưa ra những chính sách biện pháp phù hợp

Vậy làm thế nào để tiến hành phân chia và sử dụng tốt khái niệm ? để thành thạo được phương pháp này đòi hỏi bản thân mỗi người cần trau dồi

kiến thức không ngừng học hỏi, nắm rõ được cơ sở lý luận của khái niệm và phép phân chia khái niệm. Từ việc nắm rõ kiến thức mỗi người cần trau dồi cho mình những kinh nghiệm từ thực tế, áp dụng vào thực tế tìm tòi càng nhiều ví dụ cụ thể càng giúp ta nắm rõ hơn về phân chia khái niệm và cách sử dụng nó trong cuộc sống hằng ngày

KẾT LUẬN

Đề tài đã làm rõ được những vấn đề cơ bản của lý luận về phép phân chia khái niệm qua đó nêu lên một số ví dụ và phân tích hay gặp trong cuộc sống hàng ngày, chỉ ra các lỗi logic cơ bản hay phạm phải trong khi chia khái niệm. Giúp cho người đọc nắm bắt được kiến thức của phép phân chia khái niệm, hiểu rõ hơn về phép phân chia được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày. Mong bài tiểu luận nhỏ này sẽ giúp được phần nào các bạn sinh viên trong quá trình học tập và làm việc, trau dồi thêm kiến thức cho bản thân, đóng góp cho xã hội mai sau

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thúy Vân- Nguyễn Anh Tuấn, “Logic Học Đại Cương”, nhà xuất bản đại học quốc gia hà nội
2. Lê Văn Đoàn, “ logic học biện chứng và sự phát triển của khoa học, nhà xuất bản chính trị quốc gia sự thật
3. <https://hoctap24h.vn/phep-phan-chia-khai-niem>
4. <https://voer.edu.vn/m/phan-chia-khai-niem/6b237ed3#:~:text=C%C3%A1c%20qui%20t%E1%BA%AFc%20ph%C3%A2n%20chia%20kh%C3%A1i%20ni%E1%BB%87m.&text=Ngh%C4%A9a%20l%C3%A0%20vi%E1%BB%87c%20ph%C3%A2n%20chia,ph%E1%BA%A7n%20ph%C3%A2n%20chia%20kh%C3%A1c%20nhau.>